

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành Sư phạm Ngữ văn

(Ban hành theo Quyết định số 134/QĐ-DHHD ngày 27/8/2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. **Ngành đào tạo:** Sư phạm Ngữ văn/Teacher Education of Literature and Vietnamese

2. **Mã ngành:** 7140217

3. **Chứng nhận kiểm định:**

4. **Trình độ đào tạo:** đại học

5. **Loại hình đào tạo:** Chính quy, liên thông, vừa làm vừa học

6. **Điều kiện tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức

7. **Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành

8. **Văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân

9. **Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

M1. Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Triết học, Kinh tế chính trị Mác-Lê Nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng HCM, hệ thống pháp luật Việt Nam; về quốc phòng-an ninh và thể dục thể thao trong cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp.

M2. Thiết kế, tổ chức dạy học chương trình môn Ngữ văn THPT và giáo dục học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

M3. Có kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và sử dụng được các phần mềm Microsoft Office World, Powerpoints phục vụ học tập, nghiên cứu khoa học và dạy học Ngữ văn.

M4. Có kiến thức ngoại ngữ cơ bản 3/6 đáp ứng được các yêu cầu của công việc.

M5. Có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm, có các kỹ năng mềm để tự phát triển bản thân như: kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học, tự nghiên cứu.

M6. Có khả năng thu thập, khai thác, sử dụng hiệu quả các giá trị văn hóa, truyền thống của địa phương, đất nước vào thực tiễn giáo dục ở phổ thông.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

1. Kiến thức

* *Kiến thức chung:*

C1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Triết học, Kinh tế chính trị Mác-Lê Nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng HCM, pháp luật Việt Nam để có được nhận thức và hành động đúng đắn trong cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp.

C2: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và Nhân văn phù hợp với ngành sư phạm Ngữ văn

*** Kiến thức chuyên môn**

C3: Phân tích, đánh giá và vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục và kiến thức chuyên ngành Ngữ văn.

C4: Vận dụng có hiệu quả các kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện công việc của người giáo viên Ngữ văn trung học phổ thông.

2. Kỹ năng

*** Kỹ năng chung**

C5: Sử dụng được các phần mềm Microsoft Office Word, Excel, Powerpoints.

C6: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ ở mức cơ bản đáp ứng được các yêu cầu của công việc.

C7: Có các kỹ năng mềm để tự phát triển bản thân như: kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

*** Kỹ năng chuyên môn**

C8: Có kỹ năng tìm hiểu người học và môi trường giáo dục.

C9: Xây dựng được kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh phù hợp với thực tế nhà trường và địa phương.

C10: Sử dụng hiệu quả chương trình, sách giáo khoa, phương pháp, phương tiện dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

C11: Vận dụng sáng tạo các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập vì sự tiến bộ người học.

3. Thái độ

Yêu nước, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức kỷ luật và tác phong chuẩn mực, sẵn sàng đấu tranh ủng hộ, bảo vệ quan điểm khoa học chân chính, đam mê tìm hiểu, khám phá nghề dạy học Ngữ văn.

4. Năng lực chủ và chịu trách nhiệm

C12: Có ý thức trách nhiệm công dân; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.

C13: Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về chuyên môn nghiệp vụ sư phạm.

C14: Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục ở quy mô trung bình.

5. Tiếng Anh: Đạt trình độ bậc 3/6 theo Khung NLNN 6 bậc dành cho Việt Nam.

6. Công nghệ thông tin: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Dạy học môn Ngữ văn trong các trường THPT, THCS, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên;

- Có thể làm việc trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trong cả nước nếu đáp ứng đầy đủ những yêu cầu về trình độ và năng lực cao hơn;

- Có thể làm công tác nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu giáo dục, nghiên cứu sư phạm, nghiên cứu văn học, nghiên cứu ngôn ngữ;

- Có thể làm chuyên viên, quản lý tại các cơ quan giáo dục hoặc các lĩnh vực xuất bản, báo, tạp chí, văn hóa;

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ Việt Nam, Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt, Văn học nước ngoài, Lí luận văn học, Văn học dân gian,...

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trường ĐHSP Hà Nội: [hnue.edu.vn/Chương trình cử nhân sư phạm Ngữ văn](http://hnue.edu.vn/Chuong%20trinh%20c%C3%BC%20nhân%20sư%20pham%20Ngữ%20văn)

- Trường ĐHSP Hà Nội 2: [hpu2.edu.vn/Khung chương trình đào tạo/CTĐT ngành SP Ngữ văn \(trang 23-27\).](http://hpu2.edu.vn/Khung%20chuong%20trinh%20đào%20tạo%20/CTĐT%20ngành%20SP%20Ngữ%20văn)

- Trường ĐHSP Huế: *Chương trình đào tạo giáo viên THPT theo hệ thống tín chỉ ngành Ngữ văn, Nxb Văn hóa – Thông tin, 2013.*

- Trường ĐHSP Thái Nguyên: [dhsptn.edu.vn/Chương trình đào tạo cử nhân sư phạm Ngữ văn.](http://dhsptn.edu.vn/Chuong%20trinh%20đào%20tạo%20c%C3%BC%20nhân%20sư%20pham%20Ngữ%20văn)

- Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh: cet.hcmue.edu.vn

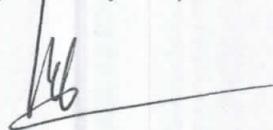
- Trường ĐH Vinh: CTĐT đã phê duyệt theo QĐ 747/2017 của Hiệu trưởng

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Phát triển CTĐT giáo viên phổ thông ngành Ngữ văn, Hà Nội, 2015*

- Đinh Quang Báo (chủ biên), 2016, *Chương trình đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông*, Nxb Đại học sư phạm.

- Pasi Sahlberg (2016), *Bài học Phần Lan 2.0*, Nxb Thế giới.

TRƯỞNG KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)



Mai Văn Tùng



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Hoàng Thị Mai